| | |
|---|---|
| **TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 4**<br>**THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |

Số: **370**/2020/QĐST-HNGĐ *Quận 4, ngày 04 tháng 9 năm 2020*

# QUYẾT ĐỊNH
# CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 4, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Căn cứ Điều 212, Điều 213 và Điều 397 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 54, Điều 55 Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án,

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 311/2020/TLST/HNGĐ ngày 12/8/2020 về việc "Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn", gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu: Bà Viên Thị Thanh Tr, sinh năm 1986;

Địa chỉ: Số 92B/25A/1 đường T, Phường B, Quận T, Thành phố Hồ Chí Minh;

Người yêu cầu: Ông Trương Ngọc Tuấn C, sinh năm 1987;

Địa chỉ: Số 92B/25A/1 đường T, Phường B, Quận T, Thành phố Hồ Chí Minh.

## NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Xét thấy, tại biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 27/8/2020, các đương sự đã thỏa thuận như sau:

[1] Về quan hệ hôn nhân: Bà Viên Thị Thanh Tr và ông Trương Ngọc Tuấn C thuận tình ly hôn. (Giấy chứng nhận kết hôn số 09-KH, Quyển số 01-2012 đăng ký tại Uỷ ban nhân dân Phường 15, Quận 4, Thành phố Hồ Chí Minh ngày 06/02/2012).

[2] Về con chung: Bà Viên Thị Thanh Tr và ông Trương Ngọc Tuấn C xác định có 02 con chung là Trương Minh Q, sinh ngày 13/01/2013 và Trương Nhật P, sinh ngày 17/10/2014. Hai bên thỏa thuận: Giao 02 con chung là Trương Minh Q, sinh ngày 13/01/2013 và Trương Nhật P, sinh ngày 17/10/2014 cho bà Viên Thị Thanh Tr trực tiếp nuôi dưỡng, ông Trương Ngọc Tuấn C cấp dưỡng nuôi con mỗi con chung là 3.000.000 đồng/tháng vào ngày 10 Dương lịch hàng tháng, bắt đầu thực hiện từ ngày 10/9/2020.

[3] Về tài sản chung, nợ chung: Bà Viên Thị Thanh Tr và ông Trương Ngọc Tuấn C xác nhận không có.

[4] Về lệ phí: Bà Viên Thị Thanh Tr tự nguyện chịu tiền lệ phí giải quyết việc dân sự sơ thẩm.

Xét thấy việc thỏa thuận của các đương sự là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội nên Tòa án công nhận.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

## QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Bà Viên Thị Thanh Tr và ông Trương Ngọc Tuấn C thuận tình ly hôn. (Giấy chứng nhận kết hôn số 09-KH, Quyển số 01-2012 đăng ký tại Uỷ ban nhân dân Phường 15, Quận 4, Thành phố Hồ Chí Minh ngày 06/02/2012).

2. Về con chung: Bà Viên Thị Thanh Tr và ông Trương Ngọc Tuấn C xác định có 02 con chung là Trương Minh Q, sinh ngày 13/01/2013 và Trương Nhật P, sinh ngày 17/10/2014. Hai bên thỏa thuận: Giao 02 con chung là Trương Minh Q, sinh ngày 13/01/2013 và Trương Nhật P, sinh ngày 17/10/2014 cho bà Viên Thị Thanh Tr trực tiếp nuôi dưỡng, ông Trương Ngọc Tuấn C cấp dưỡng nuôi con mỗi con chung là 3.000.000 đồng/tháng cho đến khi có căn cứ chấm dứt nghĩa vụ cấp dưỡng theo quy định của Luật Hôn nhân gia đình 2014 Bắt đầu thực hiện vào ngày 10/9/2020 và thực hiện vào ngày 10 Dương lịch hàng tháng. Trong trường hợp ông Trương Ngọc Tuấn C chậm thi hành khoản tiền cấp dưỡng trên thì ông phải trả lãi đối với số tiền chậm thi hành cho theo lãi suất cơ bản do Ngân hàng Nhà nước công bố tương ứng với thời gian chậm thi hành tại thời điểm thanh toán.

Ông Trương Ngọc Tuấn C có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được quyền cản trở, nhưng ông không được lạm dụng việc thăm nom con để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con của người đang trực tiếp nuôi con.Vì lợi ích của con khi có yêu cầu của cha, mẹ hoặc cá nhân, tổ chức theo quy định pháp luật, Tòa án có thể quyết định thay đổi người trực tiếp nuôi con, hạn chế quyền của cha, mẹ đối với con chưa thành niên

3. Về tài sản chung, nợ chung: Bà Viên Thị Thanh Tr và ông Trương Ngọc Tuấn C xác nhận không có.

4. Về lệ phí Tòa án: Bà Viên Thị Thanh Tr tự nguyện chịu tiền lệ phí giải quyết việc dân sự sơ thẩm là 300.000 (ba trăm nghìn) đồng nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí giải quyết việc dân sự sơ thẩm đã nộp là 300.000 (ba trăm ngàn) đồng theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số AA/2019/0035771 ngày 28/7/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự Quận 4, Thành phố Hồ Chí Minh. Bà Viên Thị Thanh Tr đã nộp đủ tiền lệ phí dân sự sơ thẩm.

5. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

***Nơi nhận:***
- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp;
- Cơ quan đã thực hiện việc đăng ký kết hôn;
- Lưu: Hồ sơ việc dân sự.

**THẨM PHÁN**

**Lâm Thị Thu Lan**